

Số: 80/2019/QĐST-KDTM

Thành phố Huế, ngày 11 tháng 9 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 03 tháng 9 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 72/2019/TLST-KDTM ngày 18 tháng 7 năm 2019 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng Thương Mại cổ phần Đ.

Địa chỉ: 25 T, phường P, quận H, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Văn T, chức danh: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền:

1. Ông Đặng Ph – Giám đốc Tổ tụng xử lý nợ miền T – Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ. Địa chỉ: N, quận T, thành phố Đà Nẵng.

2. Ông Dương Văn Đ – Chuyên viên cao cấp Tổ tụng xử lý nợ miền T – Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ. Địa chỉ: N, quận T, thành phố Đà Nẵng.

3. Ông Bùi Quang T – Chuyên viên xử lý nợ miền T – Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ. Địa chỉ: H, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế.

(Giấy ủy quyền số: 6445A/2019/UQ-SeABank ngày 16/5/2019 của Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ).

- Bị đơn: Công ty TNHH Du lịch W.

Địa chỉ: L, phường P, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Trần Thị Kim V, chức danh: Giám đốc.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà Trần Thị Khánh Tr.

Địa chỉ: A kiệt X Đ, xã H, thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số tiền nợ: Tính đến ngày 03/9/2019 Công ty TNHH Du lịch W thừa nhận còn nợ Ngân hàng TMCP Đ theo Hợp đồng hạn mức tín dụng số: 30515/HĐTD/2017 ngày 04/01/2017 với số tiền 314.612.449đồng, trong đó nợ gốc: 246.385.285đồng, nợ lãi quá hạn: 68.227.164đồng.

2.2. Về phương thức và thời hạn trả nợ: Hai bên thỏa thuận Công ty TNHH Du lịch W có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng TMCP Đ phân thành 06 kỳ như sau:

- Kỳ 1: Ngày 30/9/2019 Công ty TNHH Du lịch W trả số tiền nợ gốc: 10.000.000đồng;

- Kỳ 2: Ngày 30/10/2019 Công ty TNHH Du lịch W trả số tiền nợ gốc: 20.000.000đồng;

- Kỳ 3: Ngày 30/11/2019 Công ty TNHH Du lịch W trả số tiền nợ gốc: 20.000.000đồng;

- Kỳ 4: Ngày 30/12/2019 Công ty TNHH Du lịch W trả số tiền nợ gốc: 88.000.000đồng;

- Kỳ 5: Ngày 30/01/2020 Công ty TNHH Du lịch White Hotel trả số tiền nợ gốc: 88.000.000đồng;

- Kỳ 6: Ngày 29/02/2020 Công ty TNHH Du lịch W trả số tiền nợ gốc và lãi còn lại là: 88.612.449đồng, trong đó nợ gốc là: 20.385.285đồng, nợ lãi quá hạn: 68.227.164đồng.

Ngoài ra, kể từ ngày 04/9/2019 Công ty TNHH Du lịch W còn phải chịu thêm một khoản tiền lãi phát sinh trên số tiền nợ gốc còn lại theo mức lãi suất mà hai bên thỏa thuận tại Hợp đồng hạn mức tín dụng số: 30515/HĐTD/2017 ngày 04/01/2017 cho đến khi thanh toán xong khoản vay.

2.3. Về xử lý tài sản bảo đảm:

Trường hợp Công ty TNHH Du lịch W vi phạm bất kỳ kỳ trả nợ nào như đã thỏa thuận nêu trên thì Ngân hàng TMCP Đ có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp là xe ô tô con, nhãn hiệu CHEVROLET, số khung RLLJA695EC H913395, số máy F18D4435578KA, số loại CRUKE KL1J, màu trắng, biển kiểm soát số 75A-022.40 theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 005334 do Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Thừa Thiên Huế cấp ngày 28/12/2012 mang tên bà Trần Thị Khánh Tr để thu hồi nợ.

Trường hợp số tiền thu hồi từ xử lý tài sản thế chấp không đủ trả nợ cho Ngân hàng TMCP Đ thì Công ty TNHH Du lịch W phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng TMCP Đ cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

2.4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Hai bên đương sự thỏa thuận bị đơn Công ty TNHH Du lịch W phải chịu án phí dân sự sơ thẩm với số tiền: 7.865.311đồng. Hoàn trả lại cho Ngân hàng TMCP Đ số tiền tạm ứng án phí 7.563.489đồng tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2013/008217 ngày 16/7/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TT Huế;
- VKSNDTP H;
- Chi cục THADS TP H;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu dán án.

THẨM PHÁN

Trần Dũng